TRUNG TÂM Y Tε
KHU V· C TÂN UYÊN
Digitally signed by TRUNG TÂM Y Tε KHU V C TÂN UYÊN
DN: cn=TRUNG TÂM Y Tε KHU V C TÂN UYÊN c=VN l=Tân Uyên
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026-11-02 10:40+07:00

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM Y TẾ
KHU VỰC TÂN UYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 773 /QĐ-TTYT

Tân Uyên, ngày 30 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Cập nhật bảng giá thu dịch vụ cấp cứu ngoại viện của Trạm cấp cứu 115 tại Trung tâm Y tế khu vực Tân Uyên

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC TÂN UYÊN

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;

Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15 ngày 19/6/2023 Quốc hội khoá XV có hiệu lực thi hành ngày 01/07/2024;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 hướng dẫn Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật giá;

Căn cứ Thông tư số 21/2024/TT-BYT ngày 17/10/2024 của Bộ Y tế quy định phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ Y tế ban hành danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Công văn số 4081/SYT-NVY ngày 19 tháng 9 năm 2025 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về việc chấp thuận triển khai Trạm cấp cứu vệ tinh 115 tại Trung tâm Y tế khu vực Tân Uyên;

Căn cứ Nghị quyết số 399/NQ-HĐND ngày 28/8/2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do bảo hiểm y tế thanh toán; giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh ngoài danh mục do ngân sách nhà nước thanh toán; giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán và không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước do Thành phố Hồ Chí Minh quản lý;

Căn cứ Quyết định số 1251/QĐ-SYT ngày 18 tháng 03 năm 2026 của Sở Y tế về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế khu vực Tân Uyên trực thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định 551/QĐ-SYT ngày 29 tháng 10 năm 2025 của Sở Y tế về việc phê duyệt danh mục kỹ thuật chuyên môn đối với Trung tâm Y tế khu vực Tân Uyên;

Căn cứ Quyết định số 4891/QĐ-SYT ngày 09 tháng 10 năm 2026 phân loại mức độ tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp y tế công lập (đơn vị tự chủ nhóm 3);

Căn cứ Quyết định số 211/QĐ-TTCC115 ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Trung tâm Cấp cứu 115 Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành bảng giá thu dịch vụ cấp cứu ngoại viện;

Căn cứ Tờ trình số 16/Ttr-TCKT ngày 26/10/2026 của Phòng Tài chính - kế toán về việc ban hành Bảng giá thu dịch vụ cấp cứu ngoại viện tại TTYT khu vực Tân Uyên.

Xét đề nghị của Phòng Tài chính - Kế toán ngày 30 tháng 10 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay Trung tâm Y tế khu vực Tân Uyên cập nhật bảng giá thu dịch vụ cấp cứu ngoại viện của Trạm cấp cứu 115 *(chi tiết theo phụ lục đính kèm).*

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Thay thế Quyết định số 335/QĐ-TTYT ngày 28 tháng 4 năm 2026 của Trung tâm Y tế khu vực Tân Uyên về việc Ban hành Bảng giá thu phí cấp cứu ngoại viện.

Điều 3. Các Trưởng, Phó Khoa/Phòng cùng toàn thể viên chức, người lao động của Trung tâm Y tế khu vực Tân Uyên có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Ban Giám đốc (b/c);
- Trang thông tin điện tử;
- Lưu: VT, TCKT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC TÂN UYÊN

Phạm Thị Ngọc Vân

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC TÂN UYÊN

BẢNG GIÁ THU DỊCH VỤ CẤP CỨU NGOẠI VIỆN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 773 /QĐ-TTYT ngày 30 tháng 10 năm 2026 của Trung tâm Y tế khu vực Tân Uyên)

(Đơn vị tính: Đồng)

STT	Mã kỹ thuật (TT23/2024TT-BTC)	TÊN DANH MỤC KỸ THUẬT	ĐVT	GIÁ THU	GHI CHÚ
PHỤ LỤC I.2 (NGHỊ QUYẾT 399/NĐ-HĐND)					
1		Giá khám bệnh	Lần	45.000	
PHỤ LỤC III.1 (NGHỊ QUYẾT 399/NĐ-HĐND)					
2		Giá vận chuyển cấp cứu người bệnh	Lần	20.000/km	Dưới 05 km: 100.000đ; Từ 05-10 km: 200.000đ; Trên 10 km tính theo km thực tế.
3	1.2	Ghi điện tim cấp cứu tại giường	Lần	39.900	
4	1.6	Đặt catheter tĩnh mạch ngoại biên	Lần	25.100	Áp dụng người bệnh ngoại trú; chưa gồm thuốc, dịch truyền.
5	1.32	Sốc điện ngoài lồng ngực cấp cứu	Lần	532.400	
6	1.36	Tạo nhịp tim cấp cứu tạm thời với điện cực ngoài lồng ngực	Lần	1.042.500	
7	1.53	Đặt canuyn mũi hầu, miệng hầu	Lần	40.300	
8	1.54	Hút đờm qua ống nội khí quản/canuyn mở khí quản bằng ống thông một lần ở người bệnh không thở máy	Lần	14.100	Một lần hút.
9	1.65	Bóp bóng Ambu qua mặt nạ	Lần	248.500	
10	1.66	Đặt nội khí quản	Lần	600.500	
11	1.69	Đặt mặt nạ thanh quản cấp cứu	Lần	885.800	
12	1.76	Chăm sóc lỗ mở khí quản (một lần)	Lần	64.300	Áp dụng ngoại trú; nội trú thực hiện theo quy định BYT.
13	1.86	Khí dung thuốc cấp cứu (một lần)	Lần	27.500	Chưa bao gồm thuốc khí dung.

STT	Mã kỹ thuật (TT23/2024TT-BTC)	TÊN DANH MỤC KỸ THUẬT	ĐVT	GIÁ THU	GHI CHÚ
14	1144	Thông khí nhân tạo trong khi vận chuyển	Lần	625.000	
15	1158	Cấp cứu ngừng tuần hoàn hô hấp cơ bản	Lần	532.500	Đã bao gồm bóng dùng nhiều lần.
16	1160	Đặt ống thông dẫn lưu bàng quang	Lần	101.800	
17	1281	Xét nghiệm đường máu mao mạch tại giường (một lần)	Lần	16.000	
18	2.121/1.34	Sốc điện điều trị các rối loạn nhịp nhanh	Lần	365.100	
19	3.29	Sốc điện ngoài lồng ngực cấp cứu (Nhi khoa)	Lần	1.042.500	
20	3.2388/3.2390	Tiêm trong/dưới da, tiêm bắp thịt / tĩnh mạch	Lần	15.100	
21	3.2391	Truyền tĩnh mạch	Lần	25.100	Áp dụng ngoại trú, chưa gồm thuốc tiêm.
22	3.1665	Xử lý vết thương phần mềm, tổn thương nông vùng mắt	Lần	1.043.500	Áp dụng ngoại trú, chưa gồm thuốc, dịch truyền.
23	3.1704	Cấp cứu bỏng mắt ban đầu	Lần	344.200	
24	3.2190	Lấy dị vật họng miệng	Lần	43.100	
25	3.2072	Cố định tạm thời sơ cứu gãy xương hàm	Lần	414.400	

(*) Trong quá trình cấp cứu có sử dụng kỹ thuật không có trong bảng giá thì thu theo thực tế phát sinh số thuốc và vật tư đã sử dụng trên người bệnh